

Fruits

Listen and find the fruit on the right.



Choose the character to fill the blank and record your reading of each word.

cǎo
草

lán
蓝

hēi
黑

xī
西

mù
木

hā mī
哈密



_____ méi
莓



_____ guā
瓜



_____ méi
莓



_____ guā
瓜



_____ méi
莓



_____ guā
瓜

Choose the correct answer.



píng guǒ
苹 果

xiāng jiāo
香 蕉

bō luó
菠 萝

pú táo
葡 萄



yīng táo
樱 桃

mí hóu táo
猕 猴 桃

níng méng
柠 檬

máng guǒ
芒 果